TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM T BẮC** **TỈNH BÌNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày: 16-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM T BẮC,
TỈNH BÌNH T

- T2 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mi Mi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đào Thị Mộng Trinh

2. Ông Đặng Văn M

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Kim Quy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm T Bắc, tỉnh Bình T.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T Bắc, tỉnh Bình T tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hiệu – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm T Bắc, tỉnh Bình T xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 173/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. TRẦN VĂN T - Sinh năm 1999 tại Bình T; Nơi cư trú và chỗ ở: Thôn 2, xã H, huyện Hàm T Bắc, tỉnh Bình T; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị T2; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 17/5/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm T Bắc tuyên phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 60/2022/HS-ST, chấp hành xong hình phạt ngày 28/12/2022, chưa được xóa án tích;

Bị cáo bị bắt ngày 21/9/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Hàm T Bắc. Bị cáo có mặt.

2. PHẠM M K- Sinh năm 1999 tại Bình T; Nơi cư trú và chỗ ở: Thôn 3, xã H, huyện Hàm T Bắc, tỉnh Bình T; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Không rõ và bà Phạm Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 22/3/2022,

bị Công an huyện Hàm T Bắc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, hình thức phạt tiền, số tiền phạt 1.500.000 đồng (đã chấp hành xong).

Bị cáo bị bắt ngày 21/9/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Hàm T Bắc. Bị cáo có mặt.

3. NGUYỄN M T2 (Tên gọi khác: Nhí) - Sinh năm 2000 tại Bình T; Nơi cư trú và chỗ ở: Thôn 3, xã H, huyện Hàm T Bắc, tỉnh Bình T; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tiến D và bà Ngô Thị L; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 21/9/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Hàm T Bắc. Bị cáo có mặt.

Người bị hại: Ông Đỗ Văn M - Sinh năm 1976 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn M, huyện Hàm T Bắc, tỉnh Bình T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Phạm Thị N - Sinh năm 1982 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn M, huyện Hàm T Bắc, tỉnh Bình T.

2/ Ông Trần Văn T1 - Sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện Hàm T Bắc, tỉnh Bình T

3/ Bà Ngô Thị L – Sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện Hàm T Bắc, tỉnh Bình T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/6/2023, Nguyễn M T2 và Trần Văn T đi đến nhà của Phạm M K chơi. Tại đây T, T2, K bàn với nhau đi đến khu vực thôn 1, xã Hồng Sơn lấy trộm dây điện ở vườn thanh long của người dân bán lấy tiền mua ma túy và tiêu xài cá nhân. Sau đó, K mang theo 01 cây kìm cộng lực rồi điều khiển xe mô tô biển số 52L8-1366 chở T, T2 điều khiển xe mô tô biển số 86K3-6543 đi một mình. Cả ba đi đến gần quán Tre Vàng Tộc thôn 1, xã Hồng thì thấy vườn thanh long của ông Đỗ Văn M có giăng dây điện để chong đèn thanh long nên K, T2 dựng xe ở bên lề đường Quốc lộ 1A rồi cả ba đi bộ vào. Sau khi đi vào trong vườn thanh long của ông M, Phạm M K dùng kìm công lực cắt dây điện lõi nhôm, vỏ bằng nhựa trắng – xám, nhãn hiệu Cadivi – AV 70 – 0,6/1KV để T và T2 theo sau kéo dây điện và cuộn lại. T, K và T2 cắt và cuộn được 5 cuộn dây điện (có chiều dài 150m), rồi cùng nhau chở đến bãi đất trống bên đường Quốc lộ 1A, gần cây xăng Yến Nhi, Tộc thôn 4, xã Hồng Sơn, cất giấu. Sau đó T, K, T2 đi về

nhà. Đến khoảng 08 giờ ngày 29/6/2023, K điều khiển xe mô tô biển số 52L8-1366 chở T, T2 khiển xe mô tô biển số 86K3-6543 đi đến địa điểm cất giấu dây điện đã trộm được để lấy dây điện. Sau đó T, K, T2 chở 05 cuộn dây điện đến vựa phế liệu của bà Phan Thị N ở khu phố Tầm Hưng, thị trấn Ma Lâm bán được 1.000.000 đồng.

Sau khi có tiền bán dây điện, T, K, T2 thống nhất sẽ lấy 200.000 đồng đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó, K điều khiển xe mô-tô chở T, T2 khiển xe mô-tô một mình cùng đi đến khu vực cầu Bến Lội để T2 đứng chờ, còn K điều khiển xe mô tô chở T đi đến khu vực Dốc Căn, Tộc phường Đức Long, T2 phố Phan Thiết để mua ma túy. Tại đây, K dừng xe đứng ngoài đường chờ, còn T đi bộ vào hẻm gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân), đưa cho người này 200.000 đồng và nói *"lấy năm con đồ"* (nghĩa là T kêu người này bán cho T 05 tép ma túy loại Heroine). Người phụ nữ nhận tiền rồi đưa cho T 05 tép ma túy loại Heroine đựng trong ống hút nhựa, T nhận ma túy rồi đi ra chỗ K đang chờ. T đưa cho K xem ma túy vừa mua được rồi cất số vào túi quần trước, bên trái. Sau đó, K điều khiển xe mô tô chở T đi đến cầu Bến Lội nơi T2 đang chờ, rồi cả ba cùng đi về. Trên đường về, T và K nói cho T2 biết đã dùng số tiền 200.000 đồng từ tiền bán dây điện mua được 05 tép Heroine. Ngoài ra, T, K, T2 đã dùng 300.000 đồng từ tiền bán dây điện có được để đổ xăng và mua đồ ăn.

Đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, khi T, K, T2 về đến đường liên thôn Tộc thôn 1, xã Hồng Sơn, huyện Hàm T Bắc thì bị Tổ công tác Công an huyện Hàm T Bắc phối hợp với Công an xã Hồng Sơn phát hiện và kiểm tra và T giữ vật chứng gồm:

Trong túi quần bên trái của Trần Văn T: 05 đoạn ống hút nhựa gồm: 01 đoạn ống nhựa màu tím, 01 đoạn ống nhựa màu trắng đều được hàn kín 02 đầu, có cùng kích thước (02 x 01)cm; 01 đoạn ống nhựa màu tím, 01 đoạn ống nhựa màu xanh, 01 đoạn ống nhựa màu đỏ đều được hàn kín 02 đầu, có cùng kích thước (1,8 x 01)cm, bên trong các đoạn ống nhựa đều chứa chất rắn dạng nén màu trắng.

Phạm M K: 01 xe mô tô biển số 52L8-1366, màu nâu, nhãn hiệu CITI; 500.000 đồng (là số tiền bán dây điện còn lại); 01 cây kìm cộng lực bằng kim loại dài 75cm, tay cầm màu xanh, có một phần vỏ bọc bằng cao su màu đen.

Nguyễn M T2: 01 xe mô tô biển số 86K3-6543, màu nâu, nhãn hiệu HAIDO.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 63/KL- HĐĐGTS ngày 25/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hàm T Bắc kết luận: 150m dây điện lõi nhôm, vỏ bằng nhựa trắng – xám, nhãn hiệu Cadivi – AV 70 – 0,6/1KV, tại thời điểm định giá ngày 28/6/2023 có trị giá là 2.640.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 827/KL-KTHS ngày 19/7/2023 của Phòng Kỹ Tật hình sự - Công an tỉnh Bình T kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1402 gam; là Heroine;

Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm T Bắc đã chuyển giao xe mô-tô biển số 52L8-1366, màu nâu, nhãn hiệu CITI và xe mô tô biển số 86K3-6543, màu nâu, nhãn hiệu HAIDO cho Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Hàm T Bắc, đề nghị xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ do chưa làm thủ tục sang tên, đổi chủ.

Số vật chứng còn lại gồm: 05 đoạn ống nhựa (gồm 02 đoạn màu tím, 01 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu trắng và 01 đoạn màu đỏ) đã cắt lấy mẫu cùng 0,0983 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 827, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ Tật hình sự - Công an tỉnh Bình T; 500.000 đồng; 01 cây kìm cộng lực bằng kim loại dài 75cm, tay cầm màu xanh, có một phần vỏ bọc bằng cao su màu đen. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T Bắc ra quyết định chuyển vật chứng, chuyển từ Cơ quan CSĐT – Công an huyện Hàm T Bắc sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm T Bắc bảo quản, chờ xử lý.

Về dân sự: Các bị cáo T, K và T2 đã thỏa T bồi thường số tiền 3.000.000 đồng cho bị hại Đỗ Văn M. Sau khi nhận tiền, ông M không yêu cầu bồi thường gì T1.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSHTB ngày 14/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T Bắc truy tố: Các bị cáo Trần Văn T, Phạm M K, Nguyễn M T2 về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo Trần Văn T, Phạm M K, Nguyễn M T2 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 55 Bộ luật Hình sự. Phạt: Trần Văn T từ 09 tháng đến 01 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản" và từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc Trần Văn T phải chấp hành là từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 55 Bộ luật Hình sự. Phạt: Phạm M K từ 08 tháng đến 01 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản" và từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc Phạm M K phải chấp hành là từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm 03 tháng tù**;**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 55 Bộ luật Hình sự. Phạt: Nguyễn M T2 từ 06 tháng đến 09 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" và từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc Nguyễn M T2 phải chấp hành là từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng: khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. *Tịch T tiêu hủy*: 05 đoạn ống nhựa (gồm 02 đoạn màu tím, 01 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu trắng và 01 đoạn màu đỏ) đã cắt lấy mẫu cùng 0,0983 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 827, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ Tật hình sự - Công an tỉnh Bình T; 01 cây kìm cộng lực bằng kim loại dài 75cm, tay cầm màu xanh, có một phần vỏ bọc bằng cao su màu đen ;

Tịch T sung quỹ 500.000 đồng là vật chứng phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm T Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm T Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công

an huyện Hàm T Bắc, biên bản ghi nhận sự việc, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/6/2023, Trần Văn T, Phạm M K và Nguyễn M T2 đã cùng nhau đi đến vườn thanh long của ông Đỗ Văn M ở thôn 1, xã Hồng Sơn, huyện Hàm T Bắc cắt trộm 150m dây điện lõi nhôm, vỏ bằng nhựa trắng – xám, nhãn hiệu Cadivi – AV 70 – 0,6/1KV, có giá trị là 2.640.000 đồng. Đến khoảng 08 giờ ngày 29/6/2023, T, K và T2 đem số dây điện trộm cắp được đến vựa phế liệu của bà Phan Thị N, ở khu phố Tầm Hưng, thị trấn Ma Lâm bán được 1.000.000 đồng.

Sau khi có tiền bán dây điện, T, K, T2 thống nhất lấy 200.000 đồng đi mua ma túy về sử dụng. K chở T đi đến khu vực Dốc Căn, Tộc phường Đức Long, T2 phố Phan Thiết để mua ma túy, còn T2 đi đến cầu Bến Lội chờ. Sau khi T mua 05 tép ma túy với số tiền 200.000 đồng, K chở T về cầu Bến Lội gặp T2 rồi cả ba đi về đến thôn 1, xã Hồng Sơn, huyện Hàm T Bắc thì bị Công an huyện Hàm T bắc phối hợp với Công an xã Hồng Sơn phát hiện, kiểm tra, T giữ trong túi quần bên trái của Trần Văn T 05 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy, qua giám định có khối lượng 0,1402 gam, là Heroine.

Hành vi trên của các bị cáo T, K, T2 đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T Bắc truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo T đã bị kết án, chưa xóa án tích tiếp tục phạm tội là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

[4] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa các bị cáo T, K, T2 khai báo T2 khẩn, ăn năn hối cải, tự nguyên bồi thường thiệt hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo T có ông, bà ngoại ruột là người có công với cách mạng, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về hình phạt:* Các bị cáo T, K, T2 thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm. Trong vụ án này, các bị cáo đều có vai trò ngang nhau cùng nhau đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy để cùng sử dụng, qua giám định khối lượng 0,1402 gam, là Heroine là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, căn cứ tính chất và mức độ phạm tội thì hành vi của các bị cáo là ngang nhau thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây hại đến sức khỏe con người và cộng đồng, gây mất an ninh trật tự địa phương là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo T có tiền án, bị cáo K có nhân thân xấu mà không sửa chữa để trở T2 người tốt mà tiếp tục phạm tôi nên các bị cáo T, K mức phạt cao hơn bị cáo còn lại. Do đó, cần thiết phải lên cho các bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi và hậu quả do các bị cáo gây ra, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự do các bị cáo không nghề nghiệp, T nhập ổn định.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

Tịch T tiêu hủy: 05 đoạn ống nhựa (gồm 02 đoạn màu tím, 01 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu trắng và 01 đoạn màu đỏ) đã cắt lấy mẫu cùng 0,0983 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 827, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ Tật hình sự - Công an tỉnh Bình T; 01 cây kìm cộng lực bằng kim loại dài 75cm, tay cầm màu xanh, có một phần vỏ bọc bằng cao su màu đen, hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm T Bắc theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/12/2023.

Tịch T sung quỹ 500.000 đồng, theo giấy nộp tiền tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam ngày 31/7/2023.

[8] *Về các vấn đề khác:*

Đối với xe mô-tô biển số 52L8-1366, màu nâu, nhãn hiệu CITI và xe mô tô biển số 86K3-6543, màu nâu, nhãn hiệu HAIDO, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm T Bắc đã chuyển giao cho Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Hàm T Bắc, đề nghị xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ do chưa làm thủ tục sang tên, đổi chủ.

Đối với bà Phan Thị N có mua dây điện do Trần Văn T, Phạm M K và Nguyễn M T2 đem bán nhưng không biết dây điện có nguồn gốc phạm pháp nên không đủ căn cứ để xử lý bà N về tội "Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đối với người phụ nữ bán ma túy đá cho Trần Văn T ở khu vực Dốc Căn, Tộc phường Đức Long, T2 phố Phan Thiết, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm T Bắc tiếp tục xác M làm rõ, xử lý sau.

Đối với bà Ngô Thị L và ông Trần Văn T1 là người quản lý hợp pháp của 02 chiếc xe mô tô biển số 86K3-6543 và xe mô tô biển số 52L8-1366 nhưng không biết việc T, K và T2 sử dụng tài sản do mình quản lý vào việc phạm tội nên bà L, ông T1 không đồng phạm với T, K, T2.

Đối với 150m dây điện lõi nhôm, vỏ bằng nhựa trắng – xám, nhãn hiệu Cadivi – AV 70 – 0,6/1KV sau khi T, K và T2 bán cho bà N, bà N đã bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch nên không T giữ được.

Bị cáo Trần Văn T, Phạm M K và Nguyễn M T2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 55 Bộ luật Hình sự (Đối với bị cáo Trần Văn T).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 55 Bộ luật Hình sự (Đối với bị cáo Phạm M K, Nguyễn M T2).

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn T, Phạm M K, Nguyễn M T2 (tên gọi khác: Nhí) đều phạm tội "Trộm cắp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt:

- Trần Văn T 09 (Chín) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" và 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc Trần Văn T phải chấp hành là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2023.

- Phạm M K 08 (tám) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" và 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc

Phạm M K phải chấp hành là 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2023.

- Nguyễn M T2 (tên gọi khác: Nhí) 06 (sáu) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" và 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc Nguyễn M T2 phải chấp hành là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2023.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo T, K, T2.

Về xử lý vật chứng:

Tịch T tiêu hủy: 05 đoạn ống nhựa (gồm 02 đoạn màu tím, 01 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu trắng và 01 đoạn màu đỏ) đã cắt lấy mẫu cùng 0,0983 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 827, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ Tật hình sự - Công an tỉnh Bình T; 01 cây kìm cộng lực bằng kim loại dài 75cm, tay cầm màu xanh, có một phần vỏ bọc bằng cao su màu đen ;

Tịch T sung quỹ Nhà nước: Số tiền 500.000 đồng ;

Tất cả hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm T Bắc theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/12/2023.

Về án phí: Các bị cáo Trần Văn T, Phạm M K, Nguyễn M T2 (tên gọi khác: Nhí) mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/01/2024). Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Mi Mi

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình T;
- VKSND tỉnh Bình T;
- Sở tư pháp;
-VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện Hàm T Bắc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Hàm T Bắc;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.